

HỘI ĐỒNG KIỂM TRA

Số: Số: **04** /TB-HĐKT
Ngày: **29/4/2021**
Chuyển: **Phó Giám đốc**
Lưu hồ sơ:

Hà Nội, ngày **27** tháng **4** năm 2021

THÔNG BÁO

**Gia hạn thời gian nộp hồ sơ đăng ký Kiểm tra nghiệp vụ lưu trữ
và cấp Giấy chứng nhận kết quả kiểm tra nghiệp vụ lưu trữ năm 2021**

Ngày 06 tháng 04 năm 2021, Hội đồng kiểm tra ban hành Thông báo số 03/TB-HĐKT Kế hoạch kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận kết quả kiểm tra nghiệp vụ lưu trữ, thời gian kết thúc nộp hồ sơ là ngày 25 tháng 4 năm 2021 và dự kiến thời gian tổ chức kỳ kiểm tra là tháng 5 năm 2021, tuy nhiên xem xét điều kiện thực tế Hội đồng kiểm tra thông báo gia hạn thời gian nộp hồ sơ đăng ký dự Kiểm tra nghiệp vụ lưu trữ và cấp Giấy chứng nhận kết quả kiểm tra nghiệp vụ lưu trữ năm 2021:

1. Thời gian gia hạn nộp hồ sơ: từ ngày 26 tháng 4 năm 2021 đến hết ngày 07 tháng 5 năm 2021.

Chi tiết hồ sơ theo Thông báo số 03/TB-HĐKT, hồ sơ được sắp xếp và ghi đầy đủ các thông tin trên trang bìa túi hồ sơ. Hồ sơ đăng ký kiểm tra không đầy đủ theo quy định tại Thông báo số 03/TB-HĐKT, hồ sơ không đủ điều kiện dự kiểm tra, hồ sơ nộp sau 17h00' ngày 07 tháng 5 năm 2021 sẽ không được chấp nhận. Đối với hồ sơ nộp qua đường bưu điện theo hình thức chuyên phát nhanh, thời gian tiếp nhận hồ sơ được căn cứ theo dấu bưu điện trước ngày 07 tháng 5 năm 2021. Hồ sơ đã nộp không trả lại người đăng ký kiểm tra.

2. Thời gian và địa điểm tổ chức kiểm tra

Dự kiến tổ chức kiểm tra:

+ Thời gian: tháng 6 năm 2021;

+ Địa điểm: Trung tâm Lưu trữ Quốc gia I. Địa chỉ số 5 Vũ Phạm Hàm, Cầu Giấy, Hà Nội.

3. Danh mục tài liệu ôn tập

Ban hành kèm theo Thông báo này là Danh mục tài liệu ôn tập:

- Phụ lục I. Danh mục tài liệu ôn tập nghiệp vụ chính lý tài liệu.
- Phụ lục II. Danh mục tài liệu ôn tập nghiệp vụ số hóa tài liệu lưu trữ.
- Phụ lục III. Danh mục tài liệu ôn tập nghiệp vụ bảo quản, tu bổ, khử trùng, khử axit, khử nấm mốc, tài liệu lưu trữ.

- Phụ lục IV. Danh mục tài liệu ôn tập nghiệp vụ nghiên cứu, tư vấn, ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ lưu trữ.

4. Chi tiết liên hệ

Phòng Nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, số 12 Đào Tấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Điện thoại liên hệ: 0243.766.7911.

Lưu ý:

- Thông tin về danh sách những người đủ điều kiện dự kiểm tra, danh sách những người không đủ điều kiện dự kiểm tra sẽ được thông báo trước ngày 20 tháng 5 năm 2021 trên Website của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước. Hội đồng kiểm tra không gửi thông báo riêng cho từng cá nhân tham dự kiểm tra.

- Đề nghị Sở Nội vụ 63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông báo tới các tổ chức, cá nhân có nhu cầu trong hoạt động dịch vụ lưu trữ.

Hội đồng kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận kết quả kiểm tra nghiệp vụ lưu trữ năm 2021 trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng (đề b/c);
- Cục trưởng;
- Các Phó Cục trưởng;
- Trung tâm Lưu trữ quốc gia tài liệu điện tử (đăng trên website);
- Trung tâm Lưu trữ quốc gia I;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố (đề thực hiện);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố;
- Trường Đại học KHXH&NV Hà Nội;
- Trường Đại học KHXH&NV Tp Hồ Chí Minh;
- Trường Đại học Nội vụ;
- Các thành viên Hội đồng Kiểm tra;
- Lưu: VT, HĐKT, NV.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CỤC TRƯỞNG
Trần Trung Kiên**

Phụ lục I

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP
NGHIỆP VỤ CHÍNH LÝ TÀI LIỆU**

(Kèm theo Thông báo số ~~04~~ **04**/TB-HĐKT ngày ~~27~~ **27** tháng ~~4~~ **4** năm 2021
của Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước)

1. Luật Lưu trữ năm 2011.
2. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
3. Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.
4. Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.
5. Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử.
6. Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”.
7. Quyết định số 744/QĐ-BNV ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
8. Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.
9. Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về kho lưu trữ chuyên dụng.
10. Thông tư số 03/2010/TT-BNV ngày 29 tháng 4 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật chính lý tài liệu giấy.
11. Thông tư số 12/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Bộ Nội vụ hướng dẫn phương pháp xác định đơn giá chính lý tài liệu giấy.
12. Thông tư số 13/2011/TT-BNV ngày 24 tháng 10 năm 2011 của Bộ Nội vụ quy định thời hạn bảo quản tài liệu hình thành trong hoạt động của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

13. Thông tư liên tịch số 01/2014/TT-BNV-BXD ngày 21 tháng 8 năm 2014 của Bộ Nội vụ và Bộ Xây dựng hướng dẫn thành phần tài liệu dự án, công trình xây dựng nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử.

14. Thông tư số 16/2014/TT-BNV ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xác định cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử các cấp.

15. Quyết định số 1687/QĐ-BKHHCN ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia: bì hồ sơ lưu trữ; hộp bảo quản tài liệu lưu trữ; giá bảo quản tài liệu lưu trữ.

16. Công văn số 283/VTLTNN-NVTW ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước v/v ban hành Bản hướng dẫn chỉnh lý tài liệu hành chính.

17. Công văn số 879/VTLTNN-NVĐP ngày 19 tháng 12 năm 2006 của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước về việc hướng dẫn tổ chức tiêu hủy tài liệu hết giá trị.

18. Và một số văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác lưu trữ khác.

Phụ lục II

**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP
NGHIỆP VỤ SỐ HÓA TÀI LIỆU LƯU TRỮ**

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HĐKT ngày 27 tháng 4 năm 2021
của Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước)

1. Luật Lưu trữ năm 2011.
2. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
3. Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.
4. Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.
5. Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử.
6. Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”.
7. Quyết định số 744/QĐ-BNV ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
8. Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.
9. Thông tư số 04/2014/TT-BNV ngày 23 tháng 6 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật tạo lập cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ;
10. Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử;



Phụ lục III
DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP
BẢO QUẢN, TU BỔ, KHỬ TRÙNG, KHỬ AXIT, KHỬ NẤM MỐC
TÀI LIỆU LƯU TRỮ

*(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HĐKT ngày 27 tháng 4 năm 2021
của Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước)*

1. Luật Lưu trữ năm 2011.
2. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
3. Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.
4. Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.
5. Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử.
6. Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”
7. Quyết định số 744/QĐ-BNV ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
8. Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.
9. Thông tư số 09/2007/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về kho lưu trữ chuyên dụng.
10. Thông tư số 15/2011/TT-BNV ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật Vệ sinh kho bảo quản tài liệu lưu trữ và Vệ sinh tài liệu lưu trữ nên giấy.

11. Thông tư số 12/2014/TT-BNV ngày 28 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật bồi nền tài liệu giấy bằng phương pháp thủ công

12. Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9251:2012 Bìa hồ sơ lưu trữ.

13. Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9252:2012 Hộp bảo quản tài liệu lưu trữ.

14. Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9253:2012 Giá bảo quản tài liệu lưu trữ.

15. Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 10999:2015 Giấy bồi nền tài liệu giấy.

16. Quyết định số 246/QĐ-VTLTNN ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước ban hành quy định tạm thời định mức kinh tế - kỹ thuật khử trùng tài liệu giấy bằng tử khử trùng EXPM6.

17. Quyết định số 177/QĐ-VTLTNN ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước ban hành tạm thời định mức kinh tế - kỹ thuật khử axit cho tài liệu giấy bằng máy khử axit C900.

18. Công văn số 111/VTLTNN-NVĐP ngày 04 tháng 4 năm 1995 của Cục Lưu trữ Nhà nước về việc hướng dẫn bảo quản tài liệu lưu trữ.

Phụ lục IV

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN TẬP NGHIÊN CỨU, TƯ VẤN, ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CHUYÊN GIAO CÔNG NGHỆ LƯU TRỮ

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HĐKT ngày 27 tháng 4 năm 2021
của Cục trưởng Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước)

1. Luật Lưu trữ năm 2011.
2. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ.
3. Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.
4. Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.
5. Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử.
6. Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025”.
7. Quyết định số 744/QĐ-BNV ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
8. Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03 tháng 6 năm 2011 của Bộ Nội vụ quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức.
9. Luật Công nghệ cao (Luật số 21/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008).
10. Luật Khoa học và Công nghệ (Luật số 29/2013/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2013).

11. Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ.

12. Luật Chuyển giao công nghệ (Luật số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017).

13. Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

14. Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật (Văn bản hợp nhất số 31/VBHN-VPQH ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Văn phòng Quốc hội).

15. Luật Sở hữu trí tuệ (Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-VPQH ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Văn phòng Quốc hội).

16. Nghị định số 51/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ.

17. Quyết định 2117/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ ưu tiên nghiên cứu, phát triển và ứng dụng để chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.